TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 357/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 28/8/2024
V/v Tranh chấp ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN-THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Lý Thị Tường Nga**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Bùi Văn Bình**

Bà Nguyễn Thị Cúc

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Ngọc Huyền – Cán bộ Toà án nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, TP Hà Nội tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thanh Hương - Kiểm sát Viên.

Ngày 28/8/2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án HNGĐ thụ lý số: 207/2024/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 06 năm 2024 về việc: "Tranh chấp ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2024/QĐST-HNGĐ ngày 24/7/2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 90/2024/QĐST-HNGĐ ngày 12/8/2024 giữa các đương sự:

Nguyên đơn*:* Chị Âu Thị Minh H - sinh năm 1988

HKTT: Tổ 2, phường VH, quận LB, thành phố HN

(Có mặt)

Bị đơn*:* Anh Vũ Văn D - sinh năm 1986

HKTT: Tổ 2, phường VH, quận LB, thành phố HN

(Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện và những lời khai tại Tòa, nguyên đơn chị Âu Thị Minh H trình bầy**:

Chị và anh Vũ Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ngày 04/5/2011. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hòa thuận đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do bất đồng trong quan điểm, lối sống, anh D không quan tâm đến gia đình, đến cuộc sống của vợ, con mà bỏ mặc mình chị chăm sóc, nuôi nấng các con vất vả và còn có những mối quan hệ ngoài luồng. Giữa vợ chồng chị không có tiếng nói chung, thường xuyên bất đồng, cãi vã,xúc phạm lẫn nhau. Chị cũng đã cố gắng vì các con nhưng cuộc sống hàng ngày căng thẳng, nặng nề và không hạnh phúc. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 10/2023 đến nay. Nay, xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị xin được ly hôn với anh Vũ Văn D.

- Về con chung: Anh chị có 03 con chung là Vũ VV - sinh ngày 31/10/2011, Vũ AA- sinh ngày 05/9/2013, Vũ Hải N – sinh ngày 17/02/2019. Khi ly hôn, chị H có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả ba cháu. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H yêu cầu anh D cấp dưỡng 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng)/*tháng cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Chị tự nguyện chịu cả theo quy định pháp luật.

Bị đơn - anh Vũ Văn D đã được Tòa án tống đạt đầy đủ các văn bản tố tụng, thông báo về quan điểm của nguyên đơn, triệu tập hợp lệ nhưng anh D không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không gửi văn bản ghi ý kiến cho Tòa án.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn. Bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 vẫn vắng mặt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên tham gia phiên toà phát biểu:

- Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, vắng mặt tại các buổi làm việc và tại phiên tòa xét xử.

- Về nội dung:

Chị Âu Thị Minh H và anh Vũ Văn D kết hôn hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu do vợ chồng bất đồng quan điểm, không quan tâm, chia sẻ với nhau trong cuộc sống. Anh chị đã sống ly thân từ năm 2023. Anh D không đến Tòa án để tham gia hòa giải đoàn tụ vợ chồng. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đơn xin ly

hôn của chị H.

Về con chung: Từ khi anh chị sống ly thân đến nay, các cháu luôn ở với chị H, chủ yếu do chị H chăm sóc. Căn cứ vào hoàn cảnh, điều kiện thực tế hiện nay của anh chị cùng với lời khai của cháu Vũ VV, Vũ AAđều có nguyện vọng được ở với mẹ, đề nghị HĐXX giao cả 03 con chung là Vũ VV - sinh ngày 31/10/2011, Vũ AA– sinh ngày 05/9/2013, Vũ Hải N – sinh ngày 17/02/2019 cho chị Âu Thị Minh H chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh D đóng góp 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)*/tháng cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Về tài sản chung và công nợ: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không giải quyết.

Án phí: Các đương sự phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng

Ngày 19/10/2023, chị Âu Thị Minh H nộp đơn khởi kiện tranh chấp ly hôn đối với bị đơn là anh Vũ Văn D có đăng ký hộ khẩu thường trú Tổ 2, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trú tại số 32 ngõ 76 phố Hoa Lâm, phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội. Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo loại việc và lãnh thổ quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa, Bị đơn mặc dù đã được triệu tập hợp lệ đến tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Do đó, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định.

[2] Về nội dung vụ án :

Về quan hệ hôn nhân: Chị Âu Thị Minh H và anh Vũ Văn D kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại UBND phường Việt Hưng, quận Long Biên, thành phố Hà Nội ngày 04/5/2011. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Sau khi kết hôn, anh chị đã phát sinh mâu thuẫn chủ yếu do anh D chưa làm tròn trách nhiệm của người chồng, người cha trong gia đình, thiếu sự quan tâm tới cuộc sống, tâm tư, nguyện vọng, mong muốn của người vợ cũng như

tạo dựng lòng tin, sự chia sẻ, động Viên đối với vợ. nên cả hai anh chị đã xảy ra cãi vã, mâu thuẫn thường xuyên. Anh chị đã sống ly thân từ tháng 10/2023, tạm thời xa nhau dành thời gian suy nghĩ nhưng cũng không cải thiện được tình cảm vợ chồng. Quá trình giải quyết ly hôn tại tòa án, anh D cũng không đến Tòa án để tham gia hòa giải đoàn tụ vợ chồng theo giấy triệu tập và vắng mặt tại cả phiên tòa xét xử thể hiện ý thức không tuân thủ pháp luật cũng như không có thiện chí hòa giải mâu thuẫn vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn vợ chồng anh chị kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H là có căn cứ theo Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cũng như phù hợp với quan điểm của Viện kiểm sát.

Về con chung: Xác định anh chị có 03 con chung là Vũ VV - sinh ngày 31/10/2011, Vũ AA– sinh ngày 05/9/2013, Vũ Hải N – sinh ngày 17/02/2019. Xét hoàn cảnh điều kiện thực tế hiện nay, HĐXX thấy các cháu còn nhỏ, nên các con đang rất cần sự chăm sóc từ người mẹ. Kể từ khi anh chị ly thân, các con chung vẫn do chị H nuôi dưỡng ổn định, mạnh khỏe. Cháu Vũ VV và Vũ AAđều có nguyện vọng được ở với mẹ. Sau ly hôn, chị H cũng có nguyện vọng được tiếp tục nuôi dưỡng cả 03 con trong khi anh D không đến tòa để trình bày nguyện vọng cũng như quan điểm trước yêu cầu của chị H. Để tránh sự xáo trộn cũng như đảm bảo cuộc sống tinh thần cho các cháu, HĐXX thấy giao cả 03 con chung cho chị H nuôi dưỡng là hoàn toàn phù hợp. Về cấp dưỡng nuôi con, chị H đề nghị anh D đóng góp 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng)/tháng, cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật là phù hợp với hoàn cảnh thực tế, do vậy được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Do các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Chị Âu Thị Minh H phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 4 Điều 147, điều 266; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ nghị quyết số 326/2016/NQ /UBTVQH14 ngày 30.12.2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Âu Thị Minh H.

Chị Âu Thị Minh H được ly hôn với anh Vũ Văn D.

2. Về con chung: Xác định anh chị có 3 con chung là Vũ VV - sinh ngày 31/10/2011, Vũ AA– sinh ngày 05/9/2013, Vũ Hải N – sinh ngày 17/02/2019.

Giao cả 03 con chung cho chị Âu Thị Minh H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con, anh D có nghĩa vụ đóng góp 6.000.000 đồng *(Sáu triệu đồng)/*tháng kể từ tháng 09/2024 cho đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung*:* Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí*:* Chị H phải chịu 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0018800 ngày 06/6/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên. Nay chuyển thành án phí.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai. Các đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND TP. Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường Việt Hưng, quận Long Biên, TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lý Thị Tường Nga